

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5367/TCT-CS

V/v: Chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2015

Kính gửi: - Cục Thuế thành phố Hà Nội;
- Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 64433/CT-HTTr ngày 23/12/2014 của Cục Thuế thành phố Hà Nội và công văn số 11468/CT-TT1 ngày 24/12/2014 của Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh về thuế nhà thầu đối với chi phí quản lý kinh doanh do ngân hàng nước ngoài phân bổ cho chi nhánh tại Việt Nam. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Khoản 9 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 quy định:

“Chi nhánh ngân hàng nước ngoài là đơn vị phụ thuộc của ngân hàng nước ngoài, không có tư cách pháp nhân, được ngân hàng nước ngoài bảo đảm chịu trách nhiệm về mọi nghĩa vụ, cam kết của chi nhánh tại Việt Nam”.

Tại tiết a Khoản 3 Điều 2 Luật thuế TNDN hợp nhất số 04/VBHN-VPQH quy định:

“3. Cơ sở thường trú của doanh nghiệp nước ngoài là cơ sở sản xuất, kinh doanh mà thông qua cơ sở này, doanh nghiệp nước ngoài tiến hành một phần hoặc toàn bộ hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam, bao gồm:

a) Chi nhánh, văn phòng điều hành, nhà máy, công xưởng, phương tiện vận tải, mỏ dầu, mỏ khí, mỏ hoặc địa điểm khai thác tài nguyên thiên nhiên khác tại Việt Nam”.

Tại khoản 2.25 Điều 6 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/7/2012 của Bộ Tài chính về thuế TNDN quy định:

“2.25. Phần chi phí quản lý kinh doanh do công ty ở nước ngoài phân bổ cho cơ sở thường trú tại Việt Nam vượt mức chi phí tính theo công thức sau:

Chi phí quản lý kinh doanh do công ty ở nước ngoài phân bổ cho cơ sở thường trú tại Việt Nam trong kỳ tính thuế

=

Doanh thu tính thuế của cơ sở thường trú tại Việt Nam trong kỳ tính thuế

Tổng doanh thu của công ty ở nước ngoài, bao gồm cả doanh thu của các cơ sở thường trú ở các nước khác trong kỳ tính thuế.

x

Tổng số chi phí quản lý kinh doanh của công ty ở nước ngoài trong kỳ tính thuế.

Các khoản chi phí quản lý kinh doanh của công ty nước ngoài phân bổ cho cơ sở thường trú tại Việt Nam chỉ được tính từ khi cơ sở thường trú tại Việt Nam được thành lập... ”.

Tại khoản 1 Mục I Thông tư số 134/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 và tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 60/2012/TT-BTC ngày 12/4/2012 của Bộ Tài chính về thuế nhà thầu quy định đối tượng áp dụng của Thông tư bao gồm: tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam (gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam.

Căn cứ các quy định nêu trên, chi nhánh của ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam là cơ sở thường trú của ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam nếu thực hiện phân bổ phần chi phí quản lý là chi phí hợp lý, hợp lệ từ ngân hàng nước ngoài khi kê khai xác định thu nhập chịu thuế của chi nhánh của ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam theo quy định của pháp luật thuế TNDN tại Việt Nam thì không phải kê khai nộp thuế nhà thầu.

Trường hợp chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam chỉ trả khoản tiền cho ngân hàng nước ngoài để ngân hàng nước ngoài thực hiện dịch vụ mà dịch vụ này không thuộc chi phí quản lý chung phân bổ cho chi nhánh ngân hàng thì phải kê khai nộp thuế nhà thầu theo quy định.

Đề nghị Cục Thuế thành phố Hà Nội và Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra cụ thể hợp đồng, hóa đơn, chứng từ thanh toán và các tài liệu liên quan khác nhằm làm rõ bản chất của giao dịch thanh toán giữa chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam và ngân hàng nước ngoài để xác định nghĩa vụ thuế theo đúng quy định.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế thành phố Hà Nội và Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ngân hàng Citibank N.A, chi nhánh Hà Nội (Đ/c: số 17 Ngô Quyền, Hà Nội);
- Cục TCNH, Vụ PC, Vụ CST (BTC);
- Vụ PC.TCT;
- Lưu: VT, CS (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Cao Anh Tuấn